

Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày: 04- 2- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Đức Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Lưu Bích Hoàn

Nơi công tác: Hội liên hiệp Phụ Nữ, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

2. Bà: Lương Thị Nụ

Nơi công tác: Trường phổ thông Dân tộc bán trú và THCS xã Thái Học, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Văn San -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đàm Thanh Tình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 02 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2021/TLST- HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 25/01/2021 đối với bị cáo:

Tráng A P, tên gọi khác: Không; sinh ngày 24/11/1984; nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm Nà M, xã Nam C, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Mù chữ; dân tộc: Sán chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tráng A C, sinh năm 1962 và con bà Phàn Thị Châu (đã chết); vợ: Phàn Thị G; con: bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; anh chị em ruột: bị cáo có 05 (Năm) anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng từ ngày 28 tháng 10 năm 2020 đến nay. (Có mặt)

** Người bào chữa cho bị cáo Tráng A P:* Bà Hoàng Thị Diệp Hào

Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Phàn Thị G, sinh năm 1984;

Nơi ĐKKHKT: Nà M, Nam C, Bảo L, Cao Bằng (Có mặt).

2. Tráng Thị N, sinh năm 2008;

Nơi ĐKKHKT: Nà M, Nam C, Bảo L, Cao Bằng (Có mặt).

* *Người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan* (Tráng Thị N) Ông Tráng Văn Ch, sinh năm 1966.

Trú tại: Nhà M, Nam C, Bảo L, Cao Bằng (Có mặt).

* *Người làm chứng:*

1. Ma Văn T, sinh năm: 1969.

Trú tại: Bản C, Nam C, Bảo L, Cao Bằng (Vắng mặt).

2. Ma Văn H, sinh năm: 1992.

Trú tại: Bản B, Nam C, Bảo L, Cao Bằng (Vắng mặt).

* *Người phiên dịch (tiếng dân tộc Sán chỉ):* Ông Phan Văn Hành.

Trú tại: Khu 1, thị trấn Pác Miầu, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 28/10/2020, tổ công tác Công an xã Nam c, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tại Nhà M, Nam C, Bảo L, Cao Bằng, phát hiện nhà anh Tráng A P có một nhóm người đang tụ tập có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm ma túy, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra thì nhóm người trên bỏ chạy, còn Phạt đang ngồi trên sàn nhà cầm 01(một) gói nhỏ được gói bằng túi nilon màu hồng ném ra ngoài cửa, tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện 01(một) gói nhỏ màu hồng, bên trong chứa chất bột màu trắng tại trước cửa, cạnh sàn bếp nhà của Phạt, và kiểm tra trên người của Phạt, thu giữ: 01(một) điện thoại di động VIVO màu đỏ đen, màn hình cảm ứng tại túi quần đằng trước bên trái Phạt đang mặc; Tiền Việt Nam 310.000 đồng tại túi áo ngực đằng trước bên trái; 01(một) gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng phát hiện cách vị trí chỗ Phạt đang ngồi khoảng 03 mét; 01 (một) điện thoại di động GOLY màu đen, loại bàn phím bấm phát hiện cạnh chỗ Phạt đang ngồi.

Trong quá trình kiểm tra, Tráng Thị N là con gái của Phạt có cầm túi thổ cẩm màu đen ném ra sàn nhà bếp, tổ công tác đã phát hiện thu giữ, bên trong túi thổ cẩm có 40.000.000 đồng (*bằng chữ: Bốn mươi triệu đồng*) tiền Việt Nam. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, tạm giữ tài sản và chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L để điều tra làm rõ.

Ngày 30/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng khám xét chỗ ở của Phạt, nhưng không phát hiện và thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Hồi 15 giờ 00 phút, ngày 29/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L mở niêm phong vật chứng cân khối lượng và gửi mẫu giám định. Kết quả số chất bột màu trắng được gói bằng giấy màu trắng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Phạt có khối lượng là 0,02 gam (*bằng chữ: Không phẩy không hai gam*); và số chất bột màu trắng được gói bằng giấy màu hồng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo có khối lượng là 1,82 gam (*bằng chữ: Một phẩy tám mươi hai gam*). Tổng khối lượng heroine khi bắt quả tang là 1,84 gam (*bằng chữ: Một phẩy tám mươi bốn gam*).

Tại kết luận giám định số 286, ngày 16/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 phong bì

niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại cơ quan điều tra Tráng A P khai nhận: Phạt quen biết một người tên Í (không rõ họ) nhà ở Năm Tr, Niêm S, Mèo V, Hà Giang cách đây khoảng 3 đến 4 năm, Í thường xuyên cho Phạt heroine để sử dụng, ngày 25/10/2020 Í đến nhà Phạt chơi và nói có cầm theo heroine để bán thì Phạt đồng ý cho Í ở lại và sắp xếp một buồng ngủ trong nhà cho Í ở, đến tối 28/10/2020 thì Phạt sang nhà em trai là Tráng A Quần để bắt gà thì Í gọi điện thoại cho Phạt nói có hai người đến nhà hỏi mua heroine, Í không quen biết hai người này nên gọi hỏi xem có bán heroine cho hai người này được không, sau đó Phạt quay về nhà thì thấy hai người đang ngồi đợi ở sàn trong nhà, Phạt có quen một trong hai người là Ma Văn T (tên thường gọi là Pù C) trú tại Bản C, Nam C, Bảo L. Người còn lại Phạt không quen biết là Ma Văn H. Thấy Phạt về đến nhà do quen biết với T từ trước nên T hỏi Phạt "Còn không?" (ý là còn heroine không), sau đó Phạt trả lời "Không có, thằng trong kia mới có", lúc này T đưa cho Phạt 300.000 đồng (trước đó H đến nhà T và rủ T cùng đi mua heroine với Phạt, mỗi người góp 150.000 đồng, tổng là 300.000 đồng) để mua heroine thì Phạt cầm tiền và đi vào trong buồng nói chuyện với Í, Phạt nói "Nó lấy 300.000 đồng", Í đưa cho Phạt 01 gói nhỏ được gói trong túi nilon màu hồng và 01 cân tiểu ly, rồi Í đưa thêm cho Phạt 01 gói nhỏ heroine được gói bằng giấy màu trắng và nói "Cầm ra ngoài chia trước để bán cho nó, còn gói bé này cho mày".

Do được Í cho heroine để trả công nên Phạt đồng ý chia nhỏ heroine để bán cho T và H, sau đó Phạt cầm 02 gói heroine và cân tiểu ly ra chuẩn bị chia nhỏ để bán, Í vẫn ở trong buồng ngủ, khi đến chỗ H và T đang ngồi, Phạt đặt cân tiểu ly và heroine ở trước mặt mình để chờ Í ra cùng chia vì Phạt không có giấy gói, đến 21 giờ 30 phút cùng ngày khi Phạt đang chuẩn bị chia nhỏ heroine ra để bán thì bị Công an xã Nam c, huyện Bảo L phát hiện và bắt quả tang.

Quá trình điều tra Phạt thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với lời khai của người làm chứng Ma Văn T và Ma Văn H, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Tráng A P phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- *Về hình phạt*: Áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Tráng A P từ 07 (Bảy) đến 08 (Tám) năm tù; hình phạt bổ sung, không áp dụng.

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng các Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Về án phí*: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Người bào chữa cho bị cáo Tráng A P có ý kiến và đề nghị như sau: Tại phiên tòa bị cáo Phạt đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, tôi nhất trí đối với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, Cao Bằng về tội danh, điều luật đã truy tố về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm c, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự; tuy nhiên, với tư cách là người bào chữa tôi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, về trình độ học vấn, bị cáo là người mù chữ,

do vậy nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo bị đối tượng xấu rủ rê, lôi kéo, quá trình sinh sống tại địa phương đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự cũng như chưa bị cơ quan Nhà nước xử lý hành chính. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất do Kiểm sát viên đề nghị là tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Ngoài ra đối với số tiền 40.010.000 đồng, đã bị thu giữ, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa không chứng minh được là có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn trả cho bị cáo và gia đình quản lý là có căn cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo: Hồi 21 giờ 30 phút ngày 28/10/2020, tổ công tác Công an xã Nam c, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng đã bắt quả tang Tráng A P thực hiện hành vi mua bán trái phép heroine cho Ma Văn T và Ma Văn H được 300.000 đồng, số heroine thu giữ khi bắt quả tang có khối lượng là 1,84 gam (*bằng chữ: Một phẩy tám mươi bốn gam*).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận nội dung bản Cáo trạng số 03/CT-VKSBL ngày 20/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất rất nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến khách thể là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo Tráng A P đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

c) Đối với 02 người trở lên;

Về nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự;

Nhân thân người phạm tội: Bị cáo Tráng A P sinh sống tại xóm Nà M, xã

Nam C, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng, từ nhỏ bị cáo không được đi học, tuy nhiên bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi luật định, nhận biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, do có lối sống buông thả, muốn được trải nghiệm, muốn có tiền tiêu xài, bị cáo Phạt đã giúp sức người khác bán heroine cho các đối tượng nghiện để có heroine sử dụng bản thân.

- *Tình tiết tăng nặng*: Không có;

- *Tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm tuyên truyền giáo dục cho công dân biết rõ về tác hại của chất ma túy cũng như hậu quả của việc mua bán trái phép chất ma túy và các tội phạm khác có liên quan đến ma túy.

Trong vụ án này, đối tượng tên Í - trú tại: Niêm S, Mèo V, Hà Giang, bị cáo Phạt khai là người đưa heroine và cân tiểu ly cho Phạt để bán heroine cho T và H vào ngày 28/10/2020, quá trình điều tra, xác minh trên địa bàn xã Niêm S, Mèo V, Hà Giang không có người tên Í, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L không đủ căn cứ để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không tiếp tục truy xét thêm.

Đối với Ma Văn T và Ma Văn H mua heroine với bị cáo vào ngày 28/10/2020 để sử dụng nhưng chưa mua được heroine, hành vi của T và H chưa cấu thành tội phạm. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[3] Hướng xử lý vật chứng trong vụ án:

- *Tịch thu tiêu hủy*: 01 (Một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “Vật chứng vụ Tráng A P, SN 1984, trú tại Nà M, Nam C, Bảo L, Cao Bằng có hành vi mua bán trái phép chất ma túy ngày 28/10/2020”. Mặt sau phong bì chữ ký của người tham gia niêm phong, điểm chỉ (ngón trỏ phải) của Tráng A P, đóng dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng; 01 phong bì thư được niêm phong, mặt trước ghi: “Tiền vật chứng vụ mua bán trái phép chất ma túy ngày 28/10/2020 tại Nà M, Nam C, Bảo L, Cao Bằng”. Mặt sau phong bì chữ ký của người tham gia niêm phong, đóng dấu giáp lai của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng; 01 (Một) cân tiểu ly đã qua sử dụng có vỏ bằng gỗ. Xác định số vật chứng trên liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- *Tịch thu phát mại*: 01 (Một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu VIVO màu đỏ đen, màn hình cảm ứng, liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu phát mại để nộp vào ngân sách Nhà nước;

- *Tịch thu số tiền*: 300.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), xác định do bị cáo bán ma túy mà có, nên cần tịch thu để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- *Trả lại số tiền*: 40.000.000 đồng (bằng chữ: Bốn mươi triệu đồng). Quá trình điều tra làm rõ nguồn gốc, do gia đình bán trâu mà có, nên cần hoàn trả cho bà

Phàn Thị G (vợ bị cáo Phạt) để quản lý là có căn cứ. Tuy nhiên cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- *Trả lại cho bị cáo:* số tiền 10.000 đồng và 01 (Một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu GOLY iGi307 màu đen, điện thoại bàn phím bấm do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[4] Về án phí: Bị cáo Tráng A P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, hướng xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tráng A P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tráng A P từ 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/10/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01(Một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “Vật chứng vụ Tráng A P, SN 1984, trú tại Nà M, Nam C, Bảo L, Cao Bằng có hành vi mua bán phép chất ma túy ngày 28/10/2020”. Mặt sau phong bì chữ ký của người tham gia niêm phong, điểm chỉ (ngón trỏ phải) của Tráng A P, đóng dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bảo L, Cao Bằng;

+ 01(Một) phong bì thư được niêm phong, mặt trước ghi: “Tiền vật chứng vụ mua bán trái phép chất ma túy ngày 28/10/2020 tại Nà M, Nam C, Bảo L, Cao Bằng”. Mặt sau phong bì chữ ký của người tham gia niêm phong, đóng dấu giáp lai của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Bảo L, Cao Bằng; 01(Một) cân tiêu ly đã qua sử dụng có vỏ bằng gỗ.

- *Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:* Số tiền 300.000 đồng, (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng);

- *Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước:* 01(Một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu VIVO màu đỏ đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng số IMEI 1: 865950048767610, số IMEI 2: 865950048767602;

- *Trả lại số tiền:* 40.000.000 đồng cho bà Phàn Thị G - trú tại Nà M, Nam C, Bảo L, Cao Bằng (vợ của bị cáo Tráng A P) để quản lý và sử dụng, nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- *Trả lại số tiền:* 10.000 đồng (bằng chữ: Mười nghìn đồng) và 01(Một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu GOLY iGi307 màu đen, điện thoại bàn phím bấm, đã qua sử dụng; Số IMEI 1: 359814076576215, số IMEI 2: 359814076576223 cho bị cáo Tráng A P.

(Xác nhận tình trạng vật chứng vụ án đã được giao, nhận tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L tỉnh Cao Bằng theo Biên bản Giao nhận vật chứng, tài sản số 17, ngày 22 tháng 01 năm 2021).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016. Bị cáo Tráng A P phải nộp 200.000 đồng, (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm, để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, và người đại diện hợp pháp (có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện, tỉnh;
- Công an huyện Bảo L;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Người đại diện hợp pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã Nam Cao;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ thi hành án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nông Đức Thọ

